

3/ Bà V, sinh năm 1959. Nơi cư trú: tổ 12, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V. (Vắng mặt)

4/ Bà S, sinh năm 1969. Nơi cư trú: tổ 08, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V. (Vắng mặt)

Người làm chứng:

1/ Anh G, sinh năm 1983. Nơi cư trú: tổ 12, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V. (Vắng mặt)

2/ Anh M, sinh năm 1993. Nơi cư trú: tổ 01, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V. (Có mặt)

3/ Ông C, sinh năm 1973. Nơi cư trú: tổ 12, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 18/5/2021 sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cho biết tại quán nước của chị X thuộc tổ 10, ấp T xã T, huyện B, tỉnh V, có nhiều người tụ tập đánh bài ăn thua bằng tiền nên lực lượng Công an xã Tân Bình kết hợp với phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang có 02 sòng bài đang đánh bài tiền lên ăn thua bằng tiền: sòng 1 có B, P, D, H; sòng 2 có K, C, G, M.

Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản và thu giữ: số tiền 430.000 đồng, 07 bộ bài tây 52 lá và nhiều vật chứng có liên quan. Trong đó có phôi số đề và 01 điện thoại di động màu đen của B.

Qua làm việc thì các đối tượng đều thừa nhận có tham gia đánh bài ăn thua bằng tiền nhưng số tiền tham gia ít, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an xã Tân Bình, huyện Bình Tân đã ra quyết định xử phạt hành chính xong.

Đối với K có 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc” vào ngày 22/02/2021 bị Công an xã Tân Bình, huyện Bình Tân, xử phạt hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng. Đến ngày 18/5/2021 thì chưa được xóa tiền sự mà tiếp tục đánh bài ăn thua bằng tiền. Qua làm việc K cũng thừa nhận hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền tại quán nước của chị Tho thì bị bắt quả tang.

Đối với B bán số đề ăn thua bằng tiền được phát hiện qua phôi số đề (đánh số 01) mà Công an thu giữ rồi tiến hành kiểm tra.

Ngày 17/5/2021 Bảo bán số đề đài Miền Bắc và đài Miền Nam cho:

- Anh T, sinh năm 1965 ngụ tổ 8, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V mua số đề đài Miền Nam gồm các con số 36, 10, 92 bao lô 02 con 03 đài (Đồng Tháp, Cà Mau, thành phố Hồ Chí Minh) với số tiền là 25.000 đồng x 18 lô x 3 đài = 1.350.000 đồng. Mua đài Miền Bắc con số 68, 52, 16, 61, 51, 29, 12, 21 với số tiền 70.000 đồng x 27 lô = 1.890.000 đồng; 01 cặp số đá 12-21 với số tiền (10.000 đồng x 27 lô = 270.000 đồng. Đến khi có kết quả xổ số thì trúng thưởng số 36, bao lô đài miền Nam được 800.000 đồng và trúng số 21 bao lô đài miền Bắc với số tiền 400.000 đồng. Tổng số tiền ăn thua là: 4.710.000 đồng

- Chị V, sinh năm 1959 ngụ tổ 12, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V mua số đề đài Miền Nam con số 10 đầu của đài (Đồng Tháp) với số tiền 100.000 đồng; số 63 bao lô 02 con mua 1 đài, với số tiền là (50.000 đồng x 18 lô = 900.000 đồng); số 10, 32, 72, bao lô 02 con 03 đài với số tiền là (35.000 đồng x 18 lô x 3 đài = 1.890.000 đồng).

Đến khi có kết quả xổ số thì có trúng thưởng số 72 với số tiền 1.200.000 đồng. Tổng số tiền ăn thua là: 4.090.000 đồng

- Chị N, sinh năm 1985, ngụ khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh V mua đề đài Miền Nam số 69 đầu 20.000 đồng, đuôi 20.000 đồng trong 3 đài với số tiền là 40.000 đồng x 3 đài = 120.000 đồng; 03 cặp số đá 67- 76- 49 với số tiền 12.000 đồng x 18 lô = 216.000 đồng. Mua số đề đài Miền Bắc các con số: 48, 36 bao lô 02 con với số tiền là 40.000 đồng x 27 lô = 1.080.000 đồng; 03 cặp số đá 49-76-67 với số tiền 12.000 đồng x 27 lô = 324.000 đồng. Đến khi có kết quả xổ số thì trúng thưởng số 32 bao lô đài Miền Bắc với số tiền 1.600.000 đồng. Tổng tiền ăn thua là: 3.340.000 đồng.

- Chị S, sinh năm 1969, ngụ ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V mua số đề đài Miền Bắc số 37, 73, 28, 82, 16, 61 bao lô 02 con với số tiền 30.000 đồng x 27 lô = 810.000 đồng. Khi có kết quả xổ số thì có trúng thưởng số 73 với số tiền 400.000 đồng. Tổng tiền ăn thua: 1.210.000 đồng.

- Chị L và 01 người thanh niên (không rõ địa chỉ) mua đề đài Miền Nam, số 51 bao lô 02 con 03 đài với số tiền là 10.000 đồng x 18 lô x 3 đài = 540.000 đồng. Mua đài Miền Bắc số 73, 42 với số tiền 20.000 đồng x 27 lô = 540.000 đồng; 01 cặp số đá 68-52 với số tiền 40.000 đồng x 27 lô = 1.080.000 đồng. Khi có kết quả xổ số thì trúng thưởng số 73 bao lô đài Miền Bắc với số tiền 800.000 đồng. Tổng số tiền ăn thua là: 2.960.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền tham gia đánh bạc chung của trong Bảo ngày 17/5/2021 với anh T, chị V, chị N, S, L là 16.310.000 đồng.

Qua làm việc với T, V, N, S đều thừa nhận có mua số đề do B bán ngày 17/5/2021 với những con số đề và số tiền như trên. B thừa nhận có đánh bài chung tại quán chị X và có bán số đề ngày 17/5/2021 như trên rồi giao phôi lại cho người thanh niên tên R để hưởng tiền huê hồng từ ngày 15/4/2021 đến ngày 17/5/2021 với số tiền thu lợi được là 3.200.000 đồng. Riêng trong ngày 17/5/2021 B bán số đề của các đài Miền Nam là 7.116.000 đồng, bán đài Miền Bắc được 9.194.000 đồng.

Xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Tân ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với K, B về tội “Đánh bạc” và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra cho đến nay.

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra giải quyết được như sau:

Đối với B, P, Lê D, H, C, G, M có tham gia đánh bài thua bằng tiền với số tiền tham gia ít, chưa đến mức phải xử lý hình sự nên Công an xã Tân Bình đã ra Quyết định xử phạt hành chính xong. Đối với các vật chứng thu tại sòng bài thì Công an xã Tân Bình ra quyết định xử lý theo Luật vi phạm hành chính.

Đối với T, V, N, S mua số đề của B bán với số tiền chưa đến mức phải xử lý hình sự nên Công an huyện Bình Tân đã ra Quyết định xử phạt hành chính xong.

Đối với số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động màu đen thu của B, đây là tiền bán số đề có được và điện thoại di động dùng để liên lạc mua bán số đề.

Số tiền 3.200.000 đồng mà B giao phôi để hưởng tiền huê hồng là tiền thu lợi bất chính.

Ngày 17/5/2021 B bán phôi đề được 16.310.000 đồng

Còn K dùng 80.000 đồng để đánh bạc.

Đối với chị X có cho K, B và các đối tượng khác đến tham gia đánh bài ăn thua bằng tiền nhưng không lấy tiền xâu thì bị Công an bắt quả tang. Do đó không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với người tên L mà B khai mua số đề tên R mà B khai giao phối đề nhưng Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKSBT ngày 30/8/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị can B và K về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo B và K đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính:

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo K từ 09 tháng đến 01 năm cải tạo không giam giữ.

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập vì các bị cáo có đơn xác nhận gia đình khó khăn.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ Luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

01 điện thoại di động màu đen của B vì dùng để liên lạc mua bán số đề

Buộc bị cáo B nộp số tiền 3.200.00 đồng vì đây là tiền thu lợi bất chính

Số tiền 11.110.000 đồng mà B bán đề được ngày 17/5/2021 và số tiền 3.600.000 đồng là tiền trúng đề mà B chưa giao cho người mua. Bị cáo được khấu trừ số tiền 500.000 đồng mà Công an đang thu giữ. Buộc bị cáo nộp số tiền còn lại.

Số tiền 80.000 đồng mà K dùng để đánh bạc.

- Đề nghị tịch thu lưu hồ sơ 01 phối số đề (đánh số 1) và 01 tờ giấy tập học sinh ghi các con số tính tiền (đánh số 2).

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố.

Anh M trình bày: Anh có chơi đánh bài cùng các bị cáo nhưng đã bị công an xã phạt hành chính xong. Nay anh không có yêu cầu gì thêm.

Các bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong vụ án người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến phiên tòa. Tuy nhiên, họ đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra nên sự vắng mặt này không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đủ cơ sở kết luận khoảng 13 giờ, ngày 18/5/2021 lực lượng Công an sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân thì tiến hành kiểm tra và bắt quả tang tại quán nước của chị X ở tổ 10, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V có B, P, D, H, K, C, G, M đang đánh bài tiến lên ăn thua bằng tiền. Số tiền tham gia đánh bạc là 430.000 đồng. Do K có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc bị Công an xã Tân Bình, huyện Bình Tân xử phạt hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng vào ngày 22/02/2021 nhưng đến ngày 18/5/2021 K lại tiếp tục đánh bài ăn thua bằng tiền nên lần vi phạm này là cấu thành tội phạm. Còn B có bán số đề ăn thua bằng tiền được ghi trong phơi đề (đánh số 01) đã bị Cơ quan điều tra kiểm tra và cộng phơi đề mà B bán số đề ngày 17/5/2021 với tổng số tiền là 16.310.000 đồng (trong đó số tiền bán số đề là 11.110.000 đồng và 5.200.000 đồng là tiền trúng thưởng).

Hành vi trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như trong Bản cáo trạng số 43/CT-VKSBT ngày 30/8/2021 cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất của vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được việc đánh bài ăn thua bằng tiền là tệ nạn xã hội bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì động cơ háms lợi mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với bị cáo K có nhân thân tốt, trong quá trình trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự do đó cần áp dụng khi lượng hình cho bị cáo. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo là không có theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Còn bị cáo B cũng có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự do đó cần xem xét khi lượng hình. Tuy nhiên, bị cáo bán số đề đài miền Bắc và miền Nam cho nhiều người là phạm tội vào tình tiết phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xét các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng do đó không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên miễn phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[6] Đối với B, P, D, H, C, Trần Văn Giàu, M có tham gia đánh bài thua bằng tiền với số tiền tham gia ít, chưa đến mức phải xử lý hình sự nên Công an xã Tân Bình đã xử phạt hành chính xong. Đối với các vật chứng thu tại sòng bài thì Công an xã Tân Bình cũng đã ra quyết định xử lý theo Luật vi phạm hành chính.

[7] Đối với T, X, N, S mua số đề của B bán với số tiền chưa đến mức phải xử lý hình sự nên Công an huyện Bình Tân đã ra quyết định xử phạt hành chính xong.

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động màu đen của B vì bị cáo dùng điện thoại này để liên lạc mua bán số đề cho nhiều người.

+ Số tiền 3.200.000 đồng là tiền bị cáo B thu lợi bất chính do bán số đề có được từ ngày 15/4/2021 đến ngày 17/5/2021 (trừ ngày 17/5/2021 không có thu lợi)

+ Số tiền 11.110.000 đồng B bán đề có được ngày 17/5/2021 và số tiền 3.600.000 đồng là tiền trúng đề chưa giao cho người mua (của V 1.200.000 đồng, T 1.600.000 đồng và của L 800.000 đồng). Bị cáo được khấu trừ 500.000 đồng mà Công an đang thu giữ. Vậy bị cáo tiếp tục nộp số tiền còn lại 14.210.000 đồng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 80.000 đồng mà bị cáo K dùng để đánh bạc.

- Tịch thu lưu hồ sơ 01 phôi số đề (đánh số 1) và 01 tờ giấy tập học sinh ghi các con số tính tiền (đánh số 2).

[9] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo B, K phạm tội “Đánh bạc”

1.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo K 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh V nhận được bản án, quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh V giám sát, giáo dục. Trường hợp người được cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự năm 2019

1.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo B 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh V nhận được bản án, quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh V giám sát, giáo dục. Trường hợp người được cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự năm 2019

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen.
- Buộc bị cáo B nộp số tiền 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm ngàn đồng) tiền thu lợi bất chính để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.
- Buộc bị cáo K nộp số tiền 80.000 đồng (Tám mươi ngàn đồng) dùng để đánh bạc để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.
- Buộc bị cáo B nộp số tiền 14.710.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm ngàn đồng) do bán số đề và tiền trúng thưởng chưa giao. Bị cáo được khấu trừ số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) đã bị Cơ quan điều tra thu giữ. Vậy bị cáo tiếp tục nộp số tiền còn lại là 14.210.000 đồng (Mười bốn triệu hai trăm mười ngàn đồng) để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.
- Tịch thu lưu hồ sơ 01 (một) phơi số đề (đánh số 1) và 01 (một) tờ giấy tập học sinh ghi các con số tính tiền (đánh số 2). (đã có trong hồ sơ)

(Tiền, vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đang tạm giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/9/2021; Biên lai thu tiền số N⁰0005670 ngày 10/9/2021)

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Bình Tân
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện Bình Tân
- UBND xã T
- Các bị cáo và các đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Ngọc Hải

Trần Thị Phận

Huỳnh Thanh Hùng

